

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
ĐỌC 3**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: Đọc 3
2. Mã học phần: NNTQ 014
3. Số tín chỉ: 2 (2,0)
4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ hai (kỳ 1)
5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên học xong học phần Đọc 2

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Bùi Thị Trang	0978.693.593	bttrang@saodo.edu.vn
2	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ntxuyen@saodo.edu.vn
3	ThS. Nguyễn Thị Lan	0914.772.563	ntlans@saodo.edu.vn
4	TS. Phạm Thị Hồng Trang	0966.518.898	pthtrang@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Đọc 3 gồm 14 bài. Mỗi bài tương ứng với một chủ đề mang tính chất thời sự và xã hội: Tình thân gia đình, tình làng nghĩa xóm, sự thú vị của tiếng Trung, mối quan hệ giữa rừng và trái đất, việc sử dụng thời gian nghỉ ngơi của mọi người, văn hóa ẩm thực, văn hóa trà, văn hóa rượu của Trung Quốc, chủ đề sức khỏe.... Đồng thời đều có cấu tạo gồm các phần lớn với bài đọc, hệ thống từ và hệ thống bài tập từ đơn giản đến phức tạp để củng cố kiến thức của bài học.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày kiến thức về các nội dung sau: - Cách phát âm, cách viết của chữ mới, từ mới. - Từ vựng, cấu trúc câu áp dụng trong cuộc sống, giao tiếp, công việc hằng ngày.	2	[1.2.1.2a] [1.2.1.2c]
MT1.2	- Bài đọc: Từ vựng, cụm từ, mẫu câu liên quan đến các chủ đề giao tiếp trong học phần: Tình thân gia đình, tình làng nghĩa xóm, sự thú vị của tiếng Trung, mối quan hệ giữa rừng và trái đất, việc sử dụng thời gian nghỉ ngơi của mọi người, văn hóa ẩm thực, văn hóa trà, văn hóa rượu của Trung Quốc, chủ đề sức khỏe,...	2	[1.2.1.2a] [1.2.1.2c]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Đọc hiểu được nội dung các đoạn hội thoại, đoạn văn trong học phần.	3	[1.2.2.2]
MT2.2	Sử dụng từ vựng, cấu trúc câu để biểu đạt được nội dung về các chủ đề giao tiếp hằng ngày trong học phần.	3	[1.2.2.2]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	3	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Nắm vững hệ thống từ, cụm từ, cấu trúc câu về các chủ đề: Tình thân gia đình, tình làng nghĩa xóm, sự thú vị của tiếng Trung, mối quan hệ giữa rừng và trái đất, việc sử dụng thời gian nghỉ ngơi của mọi người, văn hóa ẩm thực, văn hóa trà, văn hóa rượu của Trung Quốc, chủ đề sức khỏe,....	2	[2.1.5]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CĐR1.2	Phân biệt từ loại gần nghĩa, câu gần nghĩa.	3	[2.1.5]
CĐR1.3	Áp dụng hệ thống từ, cụm từ, cấu trúc vào giao tiếp tiếng Trung Quốc.	3	[2.1.5]
CĐR1.4	Có kiến thức về văn hóa và xã hội Trung Quốc.	3	[2.1.5]
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Xác định từ mới, cấu trúc trọng điểm trọng bài.	2	[2.2.1]
CĐR2.2	Áp dụng cấu trúc câu để đọc hiểu, dịch bài đọc hiểu có trong học phần.	3	[2.2.1]
CĐR2.3	Đọc hiểu được các đoạn văn 500-600 từ về các chủ đề: Tình thân gia đình, tình làng nghĩa xóm, sự thú vị của tiếng Trung, mối quan hệ giữa rừng và trái đất, việc sử dụng thời gian nghỉ ngơi của mọi người, văn hóa ẩm thực, văn hóa trà, văn hóa rượu của Trung Quốc, chủ đề sức khỏe,....	3	[2.2.1]
CĐR2.4	Sử dụng từ mới và cấu trúc ngữ pháp trong học phần viết được các đoạn văn ngắn khoảng 300-500 từ về các chủ đề: Tình thân gia đình, tình làng nghĩa xóm, sự thú vị của tiếng Trung, mối quan hệ giữa rừng và trái đất, việc sử dụng thời gian nghỉ ngơi của mọi người, văn hóa ẩm thực, văn hóa trà, văn hóa rượu của Trung Quốc, chủ đề sức khỏe,....	3	[2.2.1]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có thái độ tích cực hợp tác với giảng viên và các sinh viên khác trong quá trình học và làm bài tập.	3	[2.3.1]
CĐR3.2	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.	3	[2.3.1]
CĐR3.3	Phân công nhiệm vụ trong nhóm một cách hiệu quả.	3	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1				CDR2				CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	第一课 至爱亲情	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
2	第二课 邻里之间	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
3	第三课 我爱学汉语	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
4	第四课 这就是汉语	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
5	第五课 森林与地球	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
6	第六课 环境保护	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
7	第七课 绿色生活	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
8	第八课 中华一家亲	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
9	第九课 说话“休闲”	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
10	第十课 中国“茶”文化	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
11	第十一课 “吃”在中国	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
12	第十二课 中国“酒”文化	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
13	第十三课 北京的胡同	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3
14	第十四课 减肥的学问	2	3	3	3	2	3	3	3	3	3	3

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên	1 điểm	20%	- Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá bài tập cá nhân. - Đánh giá chuyên cần.	CĐR1.1, CĐR1.2.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	Trắc nghiệm (90 phút).	CĐR1.1, CĐR1.2.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	Trắc nghiệm (90 phút).	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Đại học Sao Đỏ (2021), *Tài liệu học tập Đọc 3*.

[2] - 彭志平 (2009), *汉语阅读教程第三册*, 北京语言大学出版社.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – 陈田顺 (2004), 汉语阅读教程 (上), 北京大学出版社.

[4] – 张丽娜 (2004), 步步高汉语阅读教程 (第三册), 北京语言大学出版社.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>第一课 至爱亲情</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề tình thân gia đình. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>课文 练习 课外练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề tình thân gia đình. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 1-4. [4]: Trang 1-3. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài tập 5 trang 5-9 trong [2], bài (一) mục 四 trang 4 trong [3].	
2	<p>第二课 邻里之间</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề tình làng nghĩa xóm. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>课文 练习 课外练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu về chủ đề tình làng nghĩa xóm. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 7-10. [2]: Trang 17-18. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài tập 4 trang 14-16 trong [2]; bài tập (一) mục 四 trang 23 trong [3]; bài tập 一 trang 15 trong [4].	
3	<p>第三课 我爱学汉语</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề học tiếng Trung. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>课文 练习 课外练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung của bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các từ vựng, cấu trúc câu về chủ đề học tiếng Trung Quốc. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu chủ đề học tiếng Trung. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 13-16. [2]: Trang 48-49. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 43-47 trong [2]; bài tập (二) mục 四 trang 42 trong [3]. 	
4	<p>第四课 这就是汉语</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề sự thú vị của tiếng Trung Quốc. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>课文 练习 课外练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu tiếng Trung về chủ đề sự thú vị của tiếng Trung Quốc. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu chủ đề sự thú vị của tiếng Trung. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 20-24. [2]: Trang 93-94. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 89-93 trong [2], bài tập (二) mục 四 trang 62 trong [3]; bài tập 一 trang 26-27 trong [4].	
5	第五课 森林与地球 Mục tiêu bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề tầm quan trọng của rừng đối với trái đất. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu về chủ đề tầm quan trọng của rừng đối với trái đất. + Giao bài tập cho cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 30-32. [2]: Trang 104-105.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 4 trang 99-103 trong [2], bài tập (二) mục 四 trang 79 trong [3]; bài tập 一 trang 150 trong [4]. 	
6	<p>第六课 环境保护</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề bảo vệ môi trường. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>课文 练习 课外练习</p>	2 (2LT, OTH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu tiếng Trung về chủ đề bảo vệ môi trường. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu chủ đề bảo vệ môi trường. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<p>[1]: Trang 37-39. [2]: Trang 126-129. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 122-126 trong [2]; bài tập (二) mục 四 trang 102 trong [3].</p>	
7	<p>第七课 绿色生活 Mục tiêu bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề cuộc sống xanh, sạch. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh luyện phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề cuộc sống xanh, sạch. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu tiếng Trung. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu:</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			[1]: Trang 42-46. [2]: Trang 150-151. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 145-150 trong [2]; bài tập (二) mục 四 trang 124-148 trong [3].	
8	第八课 中华一家亲 Mục tiêu bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề các dân tộc của Trung Quốc và truyền thuyết về linh vật rồng. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习	4 (2LT, 0TH, 2KT)	Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu về chủ đề các dân tộc của Trung Quốc và truyền thuyết về linh vật rồng. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu về chủ đề các dân tộc của Trung Quốc và truyền thuyết về linh vật rồng. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	Kiểm tra giữa học phần		bày của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 50-53. [2]: Trang 162-163. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 156-161 trong [2]; Làm bài tập (二) mục 四 trang 148 trong [3]. - Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.	
9	第九课 说话“休闲” Mục tiêu bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề cách thức nghỉ ngơi của con người trong cuộc sống hiện đại. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi.	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu về chủ đề cách thức nghỉ ngơi của con người trong cuộc sống hiện đại. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习</p>		<p>thực hành kỹ năng đọc hiểu chủ đề cách thức nghỉ ngơi của con người trong cuộc sống hiện đại. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 56-60. [2]: Trang 185-186. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 181-185 trong [2]; bài tập (二) mục 四 trang 169 trong [3]; bài tập 一 trang 136-137 trong [3].</p>	
10	<p>第十课 中国“茶”文化 Mục tiêu của bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề văn hóa trà của Trung Quốc. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu tiếng Trung về chủ đề văn hóa trà của Trung Quốc.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习		+ Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu chủ đề văn hóa trà của Trung Quốc. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 64-67. [2]: Trang 195-196. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 4 trang 192-195 trong [2]; bài tập (二) mục 四 trang 192 trong [3].	
11	第十一课 “吃” 在中国 Mục tiêu bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề văn hóa ẩm thực của Trung Quốc. - Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ	2 (2LT, OTH)	Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm. + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu về chủ đề văn hóa	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习		âm thực của Trung Quốc. + Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 71-75. [2]: Trang 207. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 202-206 trong [2]; bài tập (二) mục 五 trang 210 trong [3]; bài tập 一 trang 107 trong [4].	
12	第十二课 中国“酒”的文化 Mục tiêu bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề văn hóa rượu của	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>Trung Quốc.</p> <p>- Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>课文 练习 课外练习</p>		<p>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu về chủ đề văn hóa rượu của Trung Quốc.</p> <p>+ Giao bài tập theo cá nhân, nhóm.</p> <p>+ Đặt câu hỏi.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu về chủ đề văn hóa rượu Trung Quốc.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 77-81. [2]: Trang 216-217.</p> <p>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</p> <p>+ Suy nghĩ, thảo luận, trình bày kết quả.</p> <p>+ Hoàn thành bài 5 trang 213-216 trong [2]; bài tập (二) mục 四 trang 231 trong [3].</p>	
13	<p>第十三课 北京的胡同</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài.</p> <p>- Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài.</p> <p>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề phố cổ Bắc Kinh.</p> <p>- Biết làm các dạng bài</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề.- Giảng viên:</p> <p>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</p> <p>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</p> <p>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh luyện phát âm.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi. Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习		+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu tiếng Trung về phó cổ Bắc Kinh. + Giao bài tập theo cá nhân, nhóm. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu chủ đề phó cổ Bắc Kinh. + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 84-88. [2]: Trang 226-228. + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới. + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả. + Hoàn thành bài 5 trang 223-226 trong [2]; bài tập (二) mục 四 trang 251 trong [3].	
14	第十四课 减肥的学问 Mục tiêu bài: - Phát âm chuẩn và viết đúng các từ và cụm từ trong bài. - Sử dụng đúng các từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; Dạy học hợp tác; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học. + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài đọc, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm. + Phát âm mẫu các từ mới, hướng	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>chủ đề giảm béo.</p> <p>- Biết làm các dạng bài tập: Phán đoán đúng sai, chọn từ giải thích cho từ gạch chân, chọn câu gần nghĩa nhất với câu đã cho, trả lời câu hỏi.</p> <p>Nội dung cụ thể: 课文 练习 课外练习</p>		<p>dẫn sinh viên phát âm.</p> <p>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ các cấu trúc câu về chủ đề sức khỏe, giảm béo.</p> <p>+ Giao bài tập theo cá nhân, nhóm.</p> <p>+ Đặt câu hỏi.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành kỹ năng đọc hiểu chủ đề giảm béo.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 91-94. [2]: Trang 294-295.</p> <p>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</p> <p>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</p> <p>+ Hoàn thành bài 5 trang 290-293 trong [2]; bài tập — trang 133-134 trong [3].</p>	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Đăng Tiến

TRƯỜNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Hoa